

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày: 25-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ N, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Liêm
Bà Võ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh ngày 18 tháng 3 năm 1988 tại P, Quảng Nam. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Thanh L; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 15-01-2010, phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam xử phạt 08 năm tù; đến ngày 01-10-2015, chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23-4-2020, chuyển tạm giam từ ngày 26-4-2020 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Lê Thị Thu L, sinh năm 1992, trú tại: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Võ Phi H, sinh năm 1988, trú tại: thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Đinh Châu T, sinh năm 1998, trú tại: thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- + Ông Lê Văn B, sinh năm 1976, trú tại: thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
 - + Bà Đinh Thị Phương L, sinh năm 2004, trú tại: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
 - + Bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 2004, trú tại: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
 - + Ông Trần Văn M, sinh năm 1971, trú tại: thôn P, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
 - + Ông Võ Minh P, sinh năm 1966, trú tại: thôn P, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
 - + Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1970, trú tại: thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.
- Tất cả những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31-3-2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch covid-19 và các văn bản chỉ đạo của tỉnh Quảng Nam, của huyện P. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch covid-19 xã T đã quyết định thành lập các tổ, chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã để kiểm soát người, phương tiện ra vào thôn, thực hiện đo thân nhiệt, tuyên truyền, hướng dẫn và kiểm soát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 của nhân dân.

Khoảng 11 giờ trưa ngày 05-4-2020, bị cáo Nguyễn Trung T đến nhà của Võ Phi H để dự đám giỗ. Tại đây, bị cáo uống khoảng 10 (mười) lon bia, rồi H rủ bị cáo đến nhà bạn ở xã TL để chơi. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 43K5-8732 chở T (cả 02 đều không đeo khẩu trang) đi trên đường bê tông liên xã, hướng Tam Thành-Tam Lộc. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, đi ngang qua điểm chốt chặn kiểm soát dịch Covid-19 tại thôn L, xã T, huyện P một đoạn khoảng 20 mét thì T nói với H quay xe lại để T vào chốt xin khẩu trang y tế. H chở T quay xe lại chốt, dừng xe ở giữa đường cách bàn chốt kiểm soát khoảng 02 (hai) mét. T xuống xe, đến trước bàn làm việc của chốt kiểm tra để hỏi xin khẩu trang. Bà Lê Thị Thu L đang ngồi ở bàn làm việc của chốt chặn, thấy T không đeo khẩu trang nên nhắc nhở T “*Ra đường phải đeo khẩu trang*”, thì T bực tức và phản ứng lại, T lấy bao đựng găng tay su trên bàn làm việc ném xuống đất rồi lấy hộp đựng khẩu trang trên bàn đánh 01 cái vào má trái mặt bà L nhưng không gây thương tích. Tiếp đó, T chỉ tay vào mặt ông Đinh Châu T, thành viên chốt kiểm soát đang ngồi kế bên bà L nói: “*Dân quân hả*” đồng thời đưa tay lên để đánh ông T nhưng H vào kịp can ngăn, rồi H dẫn Thành ra xe và tiếp tục chở T đi về hướng xã B, huyện T.

Ca trực tại điểm kiểm soát dịch Covid-19 chốt ngày 05-4-2020 theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T gồm có 06 đồng chí: Võ Minh P, Đinh Châu T (Xã đội T); Lê Thị Thu L, Đinh Thị Phương L1, Huỳnh Thị Mỹ D (thuộc Đoàn xã T); Trần Văn M (Y tế xã T). Sau khi sự việc xảy ra, ông Võ Minh P, đại diện tổ công

tác đã báo cáo sự việc trên đến cơ quan chức năng. Hoạt động kiểm tra y tế của chốt đã bị gián đoạn khoảng 30 phút, đến khoảng 15 giờ 10 phút mới tiến hành trở lại.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Trung T đã bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 07-4-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định khởi tố vụ án, ngày 08-4-2020 ra Quyết định khởi tố bị can và Quyết định truy nã đối với Nguyễn Trung T; tới ngày 23-4-2020, Nguyễn Trung T đã đến Công an xã T để đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSPN ngày 08-5-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”, đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Trung T nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhận thấy tội lỗi của mình. Đối chiếu lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với những tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31-3-2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 và các văn bản chỉ đạo của tỉnh Quảng Nam, của huyện P. Ngày 04-4-2020, UBND xã T, huyện P đã Quyết định thành lập chốt kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã để kiểm soát người, phương tiện giao thông thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Khoảng

14 giờ 40 phút ngày 05-4-2020, khi tổ Công tác đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường bê tông kênh chính Bắc P qua địa phận xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, thì bị cáo Nguyễn Trung T đến nơi làm việc của điểm chốt chặn kiểm soát dịch Covid-19 và đến trước bàn làm việc của điểm chốt chặn để hỏi xin khẩu trang. Bà Lê Thị Thu L thành viên trực tại điểm kiểm soát dịch Covid-19 đang ngồi ở bàn làm việc của chốt chặn, thấy bị cáo T không đeo khẩu trang nên nhắc nhở bị cáo “*Ra đường phải đeo khẩu trang*”, thì bị cáo T bực tức và phản ứng lại, bị cáo lấy bao đựng găng tay su trên bàn làm việc ném xuống đất, rồi lấy hộp đựng khẩu trang trên bàn đánh 01 cái vào má trái mặt bà L nhưng không gây thương tích. Tiếp đó, bị cáo chỉ tay vào mặt ông Đinh Châu T đang ngồi kế bên bà L nói: “*Dân quân hử*”, đồng thời đưa tay lên để đánh ông T nhưng H kịp vào can ngăn. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T đã làm cản trở và gián đoạn hoạt động tại điểm chốt chặn kiểm soát dịch Covid-19 của Ủy ban nhân dân xã T. Do đó, bị cáo Nguyễn Trung T đã phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Nguyễn Trung T là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không rèn luyện tu dưỡng đạo đức, khi cả nước và toàn dân đang phải thực hiện phòng chống dịch bệnh, như đeo khẩu trang, thực hiện việc giãn cách, thực hiện theo chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc cách ly xã hội để phòng chống dịch bệnh. Nhưng bị cáo không chấp hành, ra đường không đeo khẩu trang, khi được bà Lê Thị Thu L đang thực hiện nhiệm vụ về kiểm soát phòng chống dịch bệnh nhắc nhở về việc đeo khẩu trang thì bị cáo T không những không thấy hành vi sai trái của mình để chấp hành mà còn bực tức, chửi bới, rồi lấy hộp đựng khẩu trang trên bàn đánh 01 cái vào má của bà L, chỉ tay vào mặt ông T cũng là người đang thực hiện nhiệm vụ tại chốt kiểm dịch và vùng tay lên đòi đánh ông T, chống đối với lực lượng phòng chống dịch bệnh, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Trung T có nhân thân xấu, đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” bị xử phạt 08 năm tù, đến ngày 01-10-2015 chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học; không tu chí làm ăn mà lại tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ. Điều này cho thấy bản tính hung hăng, coi thường pháp luật của bị cáo Nguyễn Trung T. Do đó, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Trung T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do

đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Thu L không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự: bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.
Áp dụng Khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trung T 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-4-2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Trung T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Long

